

KẾ HOẠCH
Triển khai công tác ngành thanh tra năm 2023

Căn cứ Luật Thanh tra; Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra; định hướng chương trình thanh tra năm 2023 đã được Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái phê duyệt tại Văn bản số 3445/VPCP-V.I ngày 03/10/2022 của Văn phòng Chính phủ; Văn bản số 1831/TTCP-KHTT ngày 13/10/2022 của Thanh tra Chính phủ về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2023;

Chủ tịch UBND tỉnh ban hành kế hoạch triển khai các nhiệm vụ công tác ngành thanh tra năm 2023 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Hoạt động thanh tra bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội của các cấp, các ngành. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về thanh tra. Đổi mới phương pháp, cách thức xây dựng kế hoạch thanh tra, tiến hành thanh tra, nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động thanh tra. Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tập trung vào các ngành, lĩnh vực phát sinh nhiều vi phạm, tiêu cực, tham nhũng (*Các dự án theo hình thức BOT, BT; dự án hạ tầng giao thông; đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng đất đai; khai thác tài nguyên, khoáng sản; cổ phần hoá, thoái vốn, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; việc mua bán, chuyển nhượng, mua sắm tài sản công; tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, đầu tư nước ngoài, công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ*), nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, dư luận có nhiều ý kiến; đẩy mạnh kiểm tra, thanh tra, giám sát, xử lý tình trạng lãng phí đất đai, đất được giao, cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng (*điểm 5 Phần II Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ*). Bên cạnh việc tiến hành thanh tra, cần chú trọng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra; nâng cao chất lượng kết luận thanh tra, đảm bảo chặt chẽ, khách quan, kịp thời và khả thi; xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật tiêu cực, tham nhũng; quan tâm kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật trên lĩnh vực được thanh tra. Thực hiện nghiêm và đúng chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư - Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hoạt động thanh tra, nhất là Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn

cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch Covid-19, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

2. Nâng cao trách nhiệm của các cấp, các ngành trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế. Theo đó, cần tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định Luật và các Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài; vận hành đồng bộ, hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo theo quy định.

3. Xác định phòng, chống tham nhũng là nhiệm vụ trọng tâm trong lãnh đạo, điều hành, thực hiện đồng bộ các nhiệm vụ giải pháp nhằm nâng cao hơn nữa hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng tham nhũng, tiêu cực. Thanh tra các cấp triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật và Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ về phòng, chống tham nhũng; quan tâm triển khai các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập; kiểm soát xung đột lợi ích, phòng, chống tham nhũng trong khu vực ngoài Nhà nước; các biện pháp về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về phòng, chống tham nhũng nhằm nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội trong phòng, chống tham nhũng.

4. Nâng cao năng lực và đổi mới cách thức chỉ đạo, điều hành hoạt động để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục đóng góp ý kiến xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là pháp luật về Thanh tra; các quy trình nghiệp vụ trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Tập trung hoàn thiện cơ cấu, tổ chức, bộ máy và chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Thanh tra tỉnh và các cơ quan thanh tra để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ

1. Công tác thanh tra

1.1. Đối với Thanh tra tỉnh

- Tập trung thanh tra vào những nội dung quan trọng, lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm; Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Giám đốc Sở, Chủ tịch

UBND cấp huyện và Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc UBND tỉnh (tập trung vào những nơi có nhiều vụ việc khiếu nại phức tạp, đơn thư tố cáo tiêu cực, tham nhũng, dư luận có nhiều ý kiến; kiểm soát tài sản thu nhập).

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp huyện, tập trung thanh tra các dự án đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai (tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất cấp quốc gia nhằm phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật (theo Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ)).

- Thanh tra chuyên đề về quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng (Theo chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư - Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Thông báo số 26-TB/BCĐTW ngày 23/8/2022) theo chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra Chính phủ.

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về phí, lệ phí.

- Thanh tra chấp hành pháp luật trên các lĩnh vực: Quy hoạch, tài nguyên, đất đai, môi trường, đầu tư, xây dựng cơ bản.

- Thanh tra theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra lại, kiểm tra tính chính xác, khách quan các Kết luận thanh tra và Quyết định xử lý sau thanh tra của Giám đốc sở, ngành cấp tỉnh, Chủ tịch UBND cấp huyện khi cần thiết.

- Thanh tra tỉnh chủ trì, tham mưu UBND tỉnh xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh theo quy định.

1.2. Đối với Thanh tra Sở

- Thanh tra, kiểm tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao của các đơn vị trực thuộc sở; việc chấp hành quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

- Thực hiện thanh tra, kiểm tra về pháp luật chuyên ngành, quy định chuyên môn theo yêu cầu nhiệm vụ, kế hoạch chung của ngành, lĩnh vực quản lý và chỉ đạo, hướng dẫn của cấp Bộ, ngành.

- Phối hợp với Thanh tra tỉnh và các ngành để thực hiện việc thanh tra các nội dung chuyên đề thuộc ngành, lĩnh vực quản lý theo định hướng của Thanh tra Chính phủ và chỉ đạo của UBND tỉnh.

- Chủ động phối hợp với Thanh tra tỉnh xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra theo quy định.

1.3. Đối với Thanh tra huyện, thành phố

- Tập trung thanh tra vào những nội dung quan trọng, lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm; Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của thủ trưởng các cơ quan thuộc UBND huyện, thành phố và Chủ tịch UBND cấp xã, phường thuộc phạm vi quản lý (tập trung vào những nơi có nhiều vụ việc khiếu nại phức tạp, đơn thư

tổ cáo tiêu cực, tham nhũng, dư luận có nhiều ý kiến; kiểm soát tài sản thu nhập).

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan thuộc UBND huyện, thành phố và Chủ tịch UBND cấp xã, phường, trong đó tập trung thanh tra các dự án đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai (*tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất cấp quốc gia nhằm phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật (theo Nghị quyết số 115/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ)*).

- Thanh tra chuyên đề về quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng (*Theo chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư - Trưởng ban Ban Chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Thông báo số 26-TB/BCĐTW ngày 23/8/2022*) khi có chỉ đạo, hướng dẫn của Thanh tra tỉnh.

- Thanh tra theo yêu cầu của các cơ quan cấp trên, Chủ tịch UBND huyện, thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.

- Chủ động phối hợp với Thanh tra tỉnh xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra theo quy định.

1.4. Thời gian thực hiện

- Xây dựng Kế hoạch:

+ Đối với Thanh tra tỉnh: Thời gian dự thảo Kế hoạch thanh tra năm 2023 trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét **chậm nhất vào ngày 15/11/2022**.

+ Đối với Thanh tra sở, Thanh tra huyện, thành phố: Thời gian dự thảo kế hoạch thanh tra trình Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện xem xét, phê duyệt **chậm nhất vào ngày 05/12/2022**. Giám đốc Sở, Chủ tịch UBND cấp huyện có trách nhiệm phê duyệt kế hoạch thanh tra **chậm nhất vào ngày 15/12/2022**.

- Xử lý chồng chéo: Sau khi các cấp thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch thanh tra, kiểm tra, các cơ quan, đơn vị thực hiện nhập dữ liệu các cuộc thanh tra, kiểm tra vào phần mềm Quản lý chồng chéo do Thanh tra tỉnh quản lý **chậm nhất ngày 16/12/2022**, quá thời hạn nêu trên, các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trước UBND tỉnh.

Thanh tra tỉnh có trách nhiệm tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xử lý chồng chéo trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, thời gian thực hiện **trong tháng 01/2023**.

- Triển khai thanh tra theo Kế hoạch: Sau khi đã được xử lý chồng chéo theo quy định.

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày

18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản ánh, kiến nghị của dân; Luật Tiếp công dân, Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Thường xuyên kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất, công khai lịch tiếp công dân trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị, địa phương. Tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan ở cấp tỉnh, cấp huyện trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tạo sự thống nhất trong quá trình xem xét, giải quyết, nhất là đối với những vụ việc đông người, phức tạp.

- Giải quyết kịp thời, đúng quy định của pháp luật, phù hợp thực tế đối với các vụ việc khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền ngay từ khi mới phát sinh tại cơ sở, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu đạt tỷ lệ trên 90%.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTCP ngày 20/3/2019; Kế hoạch số 1910/KH-TTCP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về tiến hành kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, qua đó giải quyết căn bản tình hình khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài nhằm góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường và có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không để phát sinh “điểm nóng”.

- Triển khai đồng bộ, hiệu quả Cơ sở dữ liệu Quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; sử dụng hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo gắn với bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ để việc tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện và trả lời đầy đủ kiến nghị của cử tri.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí công chức có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời, quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với đội ngũ công chức làm công tác này.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; Luật phòng, chống tham nhũng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; phối hợp xử lý tham nhũng; khẩn trương triển khai thi hành những quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, phòng, chống tham nhũng khu vực ngoài nhà nước, thanh tra phát hiện, xử lý tham nhũng... tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng những nhiều, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Tăng cường thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các đơn vị, địa phương trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực, đặc biệt trong quy hoạch, sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, dự án đầu tư, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức...; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và trong việc chuyển

điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng; đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng; tăng cường mối quan hệ phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc trao đổi, cung cấp thông tin theo chỉ thị của Bộ Chính trị và Luật phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều dư luận về tham nhũng như: Đất đai, tài nguyên khoáng sản; các dự án đầu tư theo hình thức BOT, BT, cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước, tài chính, ngân sách, thuế, hải quan, đầu tư nước ngoài, công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ...; kịp thời thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật, nhất là những vụ việc có dấu hiệu sai phạm trong thực hiện các dự án đầu tư, kinh doanh gây thất thoát, thua lỗ và bức xúc trong xã hội. Đôn đốc việc thực hiện kết luận, chỉ đạo sau thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực thi pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

4. Công tác xây dựng ngành

- Tập trung triển khai Luật Thanh tra (sửa đổi) sau khi được ban hành. Rà soát các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng để phát hiện chồng chéo, mâu thuẫn trong các quy định về thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung bảo đảm sự thống nhất của pháp luật, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho việc thực hiện nhiệm vụ của cơ quan, tổ chức và cá nhân. Có giải pháp nâng cao hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức và Nhân dân, góp phần thúc đẩy hiệu quả công tác của ngành Thanh tra.

- Thanh tra các cấp tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương theo tinh thần Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, trong đó, chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, thực hiện chế độ, chính sách để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ.

- **Thời gian thực hiện:** Thường xuyên.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Chánh Thanh tra tỉnh căn cứ vào hướng dẫn xây dựng kế hoạch thanh tra của Tổng Thanh tra Chính phủ và Kế hoạch này để xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2023 trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật Thanh tra.

2. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các huyện, thành phố căn cứ các quy định của Trung ương (đối với sở, ban, ngành) và kế hoạch này chỉ đạo Thanh tra Sở, Thanh tra cấp huyện xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

3. Trong quá trình xây dựng kế hoạch, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị phối hợp xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra bảo đảm thực hiện theo tinh thần Nghị quyết số 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công; Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

Các sở, ban ngành; UBND cấp huyện, thành phố; các cơ quan ngành dọc đóng trên địa bàn tỉnh: Cục Quản lý thị trường tỉnh, Cục Hải quan tỉnh, Cục Thuế tỉnh, Ngân hàng Nhà nước tỉnh, Bảo hiểm xã hội tỉnh và Công an tỉnh thực hiện nhập dữ liệu các cuộc thanh tra, kiểm tra đã được cấp thẩm quyền phê duyệt theo Kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2023 vào phần mềm “*Quản lý xử lý chồng chéo*”: <http://chongcheo-thanhtra.dongnai.gov.vn>” do Thanh tra tỉnh quản lý **chậm nhất ngày 16/12/2022** để Thanh tra tỉnh rà soát, xử lý chồng chéo. Trên cơ sở Kế hoạch thanh tra, kiểm tra của các đơn vị đã nhập vào phần mềm trên, Thanh tra tỉnh thông báo kết quả xử lý chồng chéo đến các cơ quan, đơn vị trình trình cấp thẩm quyền phê duyệt Quyết định điều chỉnh giảm (do có phát sinh chồng chéo) theo quy định. Giao Thanh tra tỉnh tổng hợp, tham mưu Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo xử lý chồng chéo trên toàn tỉnh theo quy định.

Trên đây là kế hoạch triển khai công tác ngành Thanh tra năm 2023, yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương căn cứ kế hoạch nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương thông tin kịp thời về UBND tỉnh (qua Thanh tra tỉnh) để xem xét, xử lý theo quy định (*Đính kèm Văn bản số 1831/TTCP-KHTT ngày 13/10/2022 của Thanh tra Chính phủ*)./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Thanh tra Chính phủ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các phó CT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Các cơ quan ngành dọc trên địa bàn tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Chánh, Phó CVP UBND tỉnh;
- UBND cấp huyện, thành phố;
- Lưu: VT, THNC.



CHỦ TỊCH

Cao Tiến Dũng

Số: 1831/TTCP-KHTH

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2022

V/v hướng dẫn xây dựng
Kế hoạch thanh tra năm 2023

Kính gửi:

- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ;
- Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Chánh thanh tra Bộ, Cơ quan ngang bộ;
- Chánh thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

Căn cứ Luật Thanh tra; Thông tư số 01/2014/TT-TTCP ngày 23/4/2014 của Tổng Thanh tra Chính phủ quy định việc xây dựng, phê duyệt định hướng chương trình thanh tra, kế hoạch thanh tra; căn cứ Định hướng Chương trình thanh tra năm 2023 đã được Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái phê duyệt (tại Văn bản số 3445/VPCP-V.I ngày 03/10/2022 của Văn phòng Chính phủ); Thanh tra Chính phủ thông báo nội dung Định hướng Chương trình thanh tra năm 2023 và hướng dẫn xây dựng Kế hoạch thanh tra năm 2023 như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

1. Hoạt động thanh tra bảo đảm có trọng tâm, trọng điểm, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước và phát triển kinh tế, xã hội của các cấp, các ngành. Tiếp tục đổi mới phương pháp tiến hành thanh tra, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động thanh tra, bảo đảm tiến độ các cuộc thanh tra được thực hiện theo đúng quy định của pháp luật. Tăng cường thanh tra công tác quản lý nhà nước và trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hiện nhiệm vụ được giao, tập trung vào các ngành, lĩnh vực, địa phương phát sinh nhiều vi phạm, tiêu cực, tham nhũng¹, nhiều đơn thư khiếu nại, tố cáo, dư luận có nhiều ý kiến; đẩy mạnh kiểm tra, thanh tra, giám sát, xử lý tình trạng lãng phí đất đai, đất được giao, cho thuê nhưng chậm đưa vào sử dụng². Bên cạnh việc tiến hành thanh tra, cần chú trọng kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra; nâng cao chất lượng kết luận thanh tra, đảm bảo chặt chẽ, khách quan, kịp thời và khả thi; xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với tập thể, cá nhân vi phạm pháp luật tiêu cực, tham nhũng; quan tâm kiến nghị hoàn thiện chính sách, pháp luật trên lĩnh vực được thanh tra. Thực hiện nghiêm và đúng chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư – Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và các Nghị quyết của Chính phủ, Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ liên quan đến hoạt động thanh tra, nhất là Nghị quyết 84/NQ-CP ngày 29/5/2020 của Chính phủ về các nhiệm vụ, giải pháp tiếp tục tháo gỡ khó khăn cho sản xuất kinh doanh, thúc đẩy giải ngân vốn đầu tư công và bảo đảm trật tự an toàn xã hội trong bối cảnh đại dịch

¹ Các dự án theo hình thức BOT, BT; dự án hạ tầng giao thông; đầu tư xây dựng, quản lý sử dụng đất đai; khai thác tài nguyên, khoáng sản; cổ phần hoá, thoái vốn, tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước; việc mua bán, chuyển nhượng, mua sắm tài sản công; tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, đầu tư nước ngoài, công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ.

² Điểm 5 Phần II Nghị quyết 115/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ.

Covid-19, Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

2. Thanh tra các cấp, các ngành cần phối hợp chặt chẽ trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, góp phần ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, phục vụ nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế. Tiếp tục thực hiện nghiêm các quy định Luật và các Nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tiếp tục thực hiện việc kiểm tra, rà soát, giải quyết các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài; vận hành đồng bộ, hiệu quả hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo theo quy định.

3. Các cơ quan thanh tra triển khai đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa, phát hiện và xử lý tham nhũng, thu hồi tài sản tham nhũng theo quy định của pháp luật. Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định của pháp luật và Nghị quyết của Trung ương, Quốc hội, Chính phủ về phòng, chống tham nhũng; quan tâm triển khai các quy định về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, phòng, chống tham nhũng trong khu vực ngoài Nhà nước; các biện pháp về phòng, chống rửa tiền và tài trợ khủng bố. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, nhằm nâng cao nhận thức, phát huy vai trò, trách nhiệm của xã hội về phòng, chống tham nhũng.

4. Nâng cao năng lực và đổi mới cách thức chỉ đạo, điều hành hoạt động để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới. Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước, nhất là pháp luật về Thanh tra; các quy trình nghiệp vụ trong công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng. Tập trung hoàn thiện cơ cấu, tổ chức, bộ máy và chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Thanh tra Chính phủ và các cơ quan thanh tra để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, tăng cường kỷ luật, kỷ cương, xây dựng đội ngũ cán bộ thanh tra đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ.

II. NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

1. Công tác thanh tra

a) Thanh tra Chính phủ

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của bộ, Cơ quan ngang bộ, Cơ quan thuộc Chính phủ (sau đây gọi chung là Bộ) trên các lĩnh vực quan trọng, chủ yếu, cơ bản của Bộ để góp phần chấn chỉnh công tác quản lý nhà nước, phát hiện, phòng ngừa, xử lý vi phạm và hoàn thiện chính sách, pháp luật trên lĩnh vực được thanh tra;

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là tỉnh) trong công tác quản lý đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai; khai thác tài

nguyên, khoáng sản; thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng;

- Tiếp tục thanh tra việc cấp phép khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (theo Nghị quyết số 121/NQ-CP ngày 11/9/2022 của Chính phủ); thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất sản xuất của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa sang kinh doanh đất, xây dựng nhà ở (theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ) tại một số Bộ và UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; thanh tra công tác quản lý và thực hiện các dự án, công trình có dấu hiệu vi phạm pháp luật về quy hoạch, quản lý sử dụng đất đai tại đô thị và thanh tra việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất tại khu vực đô thị (theo Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 6/12/2019 của Chính phủ); thanh tra việc chấp hành pháp luật về hoạt động tín dụng, đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm trang thiết bị tại Ngân hàng cổ phần nhà nước;

- Phối hợp với Bộ Công an nắm tình hình thực hiện một số Dự án hạ tầng giao thông lớn (theo Nghị quyết số 25/NQ-CP ngày 07/3/2022 của Chính phủ);

- Thanh tra chuyên đề quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng; tiếp tục thanh tra chuyên đề việc chấp hành pháp luật về phát hành trái phiếu doanh nghiệp và sử dụng nguồn tiền từ trái phiếu doanh nghiệp (theo chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư – Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Thông báo số 26-TB/BCĐTW ngày 23/8/2022);

- Thanh tra vụ việc khác theo yêu cầu, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện kết luận thanh tra thuộc thẩm quyền.

b) Thanh tra bộ

- Thanh tra việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân thuộc bộ, bao gồm thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng của thủ trưởng cơ quan, đơn vị thuộc bộ; thanh tra dự án đầu tư, quản lý vốn, mua sắm tài sản của các đơn vị trực thuộc bộ;

- Thanh tra các tổ chức, cá nhân trong việc chấp hành pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn - kỹ thuật, quản lý ngành, lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ;

- Thanh tra theo các Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ, Chỉ thị, Quyết định của Thủ tướng Chính phủ và các văn bản chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, Thủ tướng Chính phủ;

- Thanh tra việc quản lý vốn, tài sản, cổ phần hoá doanh nghiệp nhà nước do Bộ trưởng quyết định thành lập (nếu có);

- Thanh tra theo yêu cầu của Bộ trưởng, Thủ trưởng Cơ quan ngang Bộ (sau đây gọi là Bộ trưởng); thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra lại, kiểm tra tính chính xác, khách quan của các kết luận thanh tra của Cơ quan được giao thực hiện chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc Bộ.

(Nội dung thanh tra trọng tâm đối với từng bộ, ngành có Phụ lục nội dung Định hướng thanh tra của các bộ, ngành kèm theo)

c) Thanh tra tỉnh

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của sở, ngành cấp tỉnh, trong đó cần tập trung vào những nội dung quan trọng, lĩnh vực dư luận xã hội quan tâm; Thanh tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng của Giám đốc sở và Chủ tịch UBND cấp huyện *(tập trung vào những nơi có nhiều vụ việc khiếu nại phức tạp, đơn thư tố cáo tiêu cực, tham nhũng, dư luận có nhiều ý kiến; kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực trong công tác cán bộ; kiểm soát tài sản thu nhập)*;

- Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của UBND cấp huyện, tập trung thanh tra các dự án đầu tư xây dựng; quản lý, sử dụng đất đai *(tăng cường thanh tra, kiểm tra việc thực hiện quy hoạch sử dụng đất cấp quốc gia nhằm phát hiện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm quy hoạch, kê hoạch sử dụng đất theo đúng quy định pháp luật³)*; quản lý và khai thác tài nguyên, khoáng sản; việc mua bán, chuyển nhượng, mua sắm tài sản công; việc quản lý và thực hiện các chương trình mục tiêu quốc gia; tăng cường kiểm tra, thanh tra pháp luật về kinh doanh bất động sản⁴ ...;

- Thanh tra chuyên đề việc quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng *(theo chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư – Trưởng Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tại Thông báo số 26-TB/BCĐTW ngày 23/8/2022: Thanh tra Chính phủ sẽ có kế hoạch hướng dẫn thanh tra chuyên đề)*;

- Thanh tra theo yêu cầu của Chủ tịch UBND tỉnh; thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật; thanh tra lại, kiểm tra tính chính xác, khách quan các kết luận thanh tra của sở, huyện...

2. Công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo

- Các cấp, các ngành tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 26/5/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo; Quy định số 11-QĐ/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị về trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy trong việc tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân và xử lý những phản

³ Nghị quyết 115/NQ-CP ngày 05/9/2022 của Chính phủ.

⁴ Chỉ thị số 13/CT-TTg ngày 29/8/2022

ánh, kiến nghị của dân; Nghị quyết số 39/2012/QH13 ngày 23/11/2012 của Quốc hội về việc tiếp tục nâng cao hiệu lực, hiệu quả thực hiện chính sách, pháp luật trong việc tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo đối với các quyết định hành chính về đất đai; Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 18/5/2012 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; Luật Tiếp công dân, Luật khiếu nại, Luật tố cáo và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thực hiện công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

- Các bộ, ngành Trung ương tiếp tục rà soát, đánh giá việc thực hiện các chính sách, pháp luật liên quan đến khiếu nại, tố cáo trong lĩnh vực thuộc bộ, ngành quản lý để kiến nghị sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện pháp luật, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, nhằm hạn chế phát sinh khiếu nại, tố cáo; đồng thời, quan tâm phối hợp, chỉ đạo, hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho các địa phương tháo gỡ vướng mắc trong quá trình giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là các vụ việc đông người, phức tạp, kéo dài.

- Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh tăng cường chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; nghiêm túc thực hiện chế độ tiếp công dân định kỳ và đột xuất, công khai lịch tiếp công dân trên cổng/trang thông tin điện tử của cơ quan; tăng cường trao đổi, phối hợp giữa các cơ quan ở Trung ương và địa phương trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tạo sự thống nhất trong quá trình xem xét, giải quyết, nhất là đối với những vụ việc đông người, phức tạp.

- Thủ trưởng các cơ quan hành chính nhà nước nâng cao trách nhiệm trong việc thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; chỉ đạo giải quyết kịp thời, dứt điểm, đúng pháp luật các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh ngay từ cấp cơ sở, phần đầu đạt tỷ lệ trên 85%; thực hiện tốt các quyết định giải quyết khiếu nại, quyết định xử lý tố cáo đã có hiệu lực pháp luật, phần đầu tỷ lệ trên 90%; kiên quyết xử lý nghiêm đối với tập thể, cá nhân có trách nhiệm trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, bảo vệ người tố cáo không hoàn thành nhiệm vụ, thiếu trách nhiệm để người tố cáo bị trả thù, trù dập; cô tình né tránh, đùn đẩy trách nhiệm, kéo dài thời gian giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo để công dân khiếu kiện kéo dài, vượt cấp, thực hiện không nghiêm các quyết định, kết luận giải quyết khiếu nại, tố cáo đã có hiệu lực pháp luật.

- Tiếp tục triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Quyết định số 1849/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch số 363/KH-TTTP ngày 20/3/2019; Kế hoạch 1910/KH-TTTP ngày 29/10/2021 của Thanh tra Chính phủ về tiến hành kiểm tra, rà soát, giải quyết dứt điểm các vụ việc khiếu nại, tố cáo đông người, phức tạp, kéo dài, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công dân, qua đó giải quyết căn bản tình hình khiếu nại, tố cáo phức tạp, kéo dài nhằm góp phần ổn định chính trị, phát triển kinh tế - xã hội.

- Tăng cường và có giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, nhất là trách nhiệm của người đứng đầu trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, tập trung ở những địa bàn, lĩnh vực xảy ra khiếu nại, tố cáo đông người, vượt cấp, không đề phát sinh “điểm nóng”.

- Triển khai thực hiện Nghị định của Chính phủ quy định cơ sở dữ liệu quốc gia về công tác tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh; sử dụng hiệu quả Hệ thống Cơ sở dữ liệu Quốc gia về khiếu nại, tố cáo gắn với bồi dưỡng, hướng dẫn nghiệp vụ để việc tiếp công dân, xử lý đơn thư, giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo kịp thời, chính xác, đúng quy định của pháp luật. Tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; thực hiện nghiêm chế độ thông tin, báo cáo về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Thực hiện và trả lời đầy đủ chất vấn của đại biểu Quốc hội, kiến nghị của cử tri cả nước.

- Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, sắp xếp, bố trí cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực, trình độ làm nhiệm vụ tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; đồng thời quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách đối với cán bộ làm công tác này.

3. Công tác phòng, chống tham nhũng

- Triển khai thực hiện đồng bộ các chủ trương, chính sách, pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/01/2014 của Bộ Chính trị về sự tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công việc kê khai và kiểm soát kê khai tài sản, các quy định về công khai, minh bạch của Luật Phòng, chống tham nhũng; Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý các vụ việc, vụ án tham nhũng; Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 Khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Kết luận của Tổng Bí thư tại Hội nghị toàn quốc Tổng kết 10 năm công tác phòng, chống tham nhũng tiêu cực; Chỉ thị số 12/CT-TTg ngày 28/4/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng; đồng thời thực hiện nghiêm các quy định của Luật phòng, chống tham nhũng và các Nghị định, Thông tư hướng dẫn thi hành, nhằm bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu lực, hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng; tiếp tục triển khai thi hành những quy định mới về kiểm soát tài sản, thu nhập, kiểm soát xung đột lợi ích, phòng, chống tham nhũng khu vực ngoài nhà nước, thanh tra phát hiện, xử lý tham nhũng... tập trung xử lý nghiêm, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp trong giải quyết công việc.

- Tăng cường thực hiện Chỉ thị số 27-CT/TW ngày 10/01/2019 của Bộ Chính trị về bảo vệ người phát hiện, tố giác, đấu tranh chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực; Chỉ thị số 04-CT/TW ngày 02/6/2021 của Ban Bí thư về tăng

cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế; Kết luận số 05-KL/TW ngày 03/6/2021 của Ban Bí thư về việc tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Tập trung thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của người đứng đầu các bộ, ngành, địa phương trong việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, nhất là công tác kê khai tài sản, xác minh tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn; thực hiện quy định về công khai, minh bạch trên các lĩnh vực, đặc biệt trong quy hoạch, sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư, dự án đầu tư, tuyển dụng, bổ nhiệm cán bộ, công chức...; phát hiện, xử lý kịp thời, nghiêm minh các vụ việc tham nhũng; phối hợp chặt chẽ với cơ quan chức năng để xử lý trách nhiệm của người đứng đầu để xảy ra tham nhũng và trong việc chuyển điều tra các vụ việc có dấu hiệu tội phạm tham nhũng; đổi mới hình thức, cách thức tuyên truyền, phổ biến về phòng, chống tham nhũng; tăng cường mối quan hệ phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc trao đổi, cung cấp thông tin theo chỉ thị của Bộ Chính trị và Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Tăng cường thanh tra các lĩnh vực nhạy cảm, có nhiều dư luận về tham nhũng như: đất đai, tài nguyên khoáng sản; các dự án đầu tư theo hình thức BOT, BT, cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước, tài chính, ngân hàng, thuế, hải quan, đầu tư nước ngoài, công tác quy hoạch, bổ nhiệm cán bộ...; kịp thời thanh tra đột xuất khi phát hiện dấu hiệu vi phạm pháp luật, nhất là những vụ việc có dấu hiệu sai phạm trong thực hiện các dự án đầu tư, kinh doanh gây thất thoát, thua lỗ lớn và bức xúc trong xã hội. Đôn đốc việc thực hiện kết luận, chỉ đạo sau thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thực hiện pháp luật phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

4. Công tác xây dựng ngành

- Tập trung triển khai Luật Thanh tra (sửa đổi) sau khi được ban hành và xây dựng ban hành các Nghị định hướng dẫn, thi hành Luật Thanh tra; tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy định pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng, chú trọng các quy định về tăng cường trách nhiệm và kỷ cương, kỷ luật. Nâng cao hiệu quả việc tuyên truyền, phổ biến pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng trong cán bộ, công chức và Nhân dân, góp phần thúc đẩy hiệu quả công tác của ngành Thanh tra.

- Thanh tra các cấp, các ngành tiếp tục củng cố, kiện toàn tổ chức, bộ máy, nâng cao chất lượng hoạt động, giữ gìn kỷ luật, kỷ cương theo tinh thần Nghị quyết 18-NQ/TW ngày 25/10/2017, Nghị quyết 26-NQ/TW ngày 19/5/2018 về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ, trong đó chú trọng xây dựng tổ chức bộ máy, đào tạo, thực hiện chế độ, chính sách để thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước và các hoạt động nghiệp vụ.

- Thanh tra Chính phủ triển khai thực hiện nhiệm vụ về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Chính phủ, đồng thời phối hợp với các Bộ và hoàn thiện quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của Thanh tra Bộ.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Tổng Thanh tra Chính phủ có văn bản hướng dẫn các Bộ và Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2023, đồng thời xây dựng Kế hoạch thanh tra của Thanh tra Chính phủ, bảo đảm đúng Định hướng Chương trình thanh tra và quy định của pháp luật về thanh tra.

2. Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh chỉ đạo Chánh Thanh tra bộ, Chánh thanh tra tỉnh căn cứ vào Định hướng Chương trình thanh tra đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt; hướng dẫn việc xây dựng kế hoạch thanh tra của Tổng Thanh tra Chính phủ; yêu cầu công tác quản lý nhà nước của bộ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; yêu cầu công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng của Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh; vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật được đăng tải trên báo chí hoặc dư luận xã hội quan tâm xây dựng kế hoạch thanh tra trình Bộ trưởng, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, phê duyệt theo quy định của Luật Thanh tra. Đồng thời, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị thanh tra trực thuộc xây dựng kế hoạch thanh tra năm 2023.

3. Thanh tra Chính phủ, các cơ quan, đơn vị thanh tra phối hợp xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, nhất là thanh tra, kiểm tra tại doanh nghiệp được quy định trong Luật Thanh tra (sửa đổi) và Chỉ thị 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp.

4. Thanh tra Chính phủ, Thanh tra Bộ, Thanh tra tỉnh phối hợp chặt chẽ với Kiểm toán Nhà nước để trao đổi, thống nhất xử lý chồng chéo trong kế hoạch thanh tra, kiểm toán. Theo nguyên tắc, trong 01 năm kế hoạch, không được tiến hành thanh tra, kiểm toán cùng một nội dung tại một đối tượng cụ thể (cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp). Trường hợp không trùng về nội dung thì 2 cơ quan thống nhất, tránh chồng chéo về thời gian tiến hành thanh tra, kiểm toán để không ảnh hưởng hoạt động bình thường của đơn vị.

Trường hợp cần thiết phải thanh tra do có yêu cầu của Thủ trưởng cơ quan quản lý nhà nước; yêu cầu của công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng hoặc cần phải phát hiện, xử lý kịp thời vụ việc có dấu hiệu vi phạm pháp luật thì Thủ trưởng cơ quan thanh tra trao đổi, thống nhất với Kiểm toán Nhà nước để cơ quan thanh tra tiến hành thanh tra. Nếu không thống nhất được thì báo cáo Tổng Thanh tra Chính phủ để trao đổi với Tổng Kiểm toán Nhà nước thống nhất xử lý chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm toán.

5. Kế hoạch thanh tra năm 2023 sau khi được phê duyệt phải gửi về cơ quan thanh tra cấp trên, Kiểm toán Nhà nước và thông báo cho đối tượng thanh

tra, các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan biết, thực hiện và phối hợp xử lý chồng chéo trong quá trình tổ chức thực hiện.

6. Bên cạnh việc triển khai thực hiện theo Định hướng Chương trình thanh tra năm 2023, Thanh tra Chính phủ triển khai kịp thời các chỉ đạo của Ban chỉ đạo Trung ương về phòng, chống tham nhũng và Thủ tướng Chính phủ; Thanh tra tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương thực hiện tốt chỉ đạo của Ban chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực cấp tỉnh và Chủ tịch UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

7. Thủ trưởng các cơ quan thanh tra tăng cường theo dõi, đôn đốc, kiểm tra cấp dưới trong việc xây dựng thực hiện Kế hoạch thanh tra; nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công vụ và kỷ luật, kỷ cương hành chính cho đội ngũ cán bộ công chức, viên chức; định kỳ sơ kết, tổng kết, đánh giá hoạt động thanh tra; phát động phong trào thi đua thực hiện Định hướng Chương trình thanh tra, Kế hoạch thanh tra năm 2023 đạt hiệu lực, hiệu quả.

Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc hoặc vấn đề mới phát sinh, Bộ, Thanh tra Bộ, UBND, Thanh tra tỉnh phản ánh kịp thời về Thanh tra Chính phủ (qua Vụ Kế hoạch - Tổng hợp)./. Đuol

Nơi nhận: X

- Như trên;
- Phó TTgCP Lê Minh Khái (để b/c);
- Lãnh đạo Thanh tra CP;
- Các cục, vụ, đơn vị thuộc TTCP;
- Lưu: VT, Vụ KH-TH.

TỔNG THANH TRA



Đoàn Hồng Phong



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 13 tháng 10 năm 2022

PHỤ LỤC

NỘI DUNG ĐỊNH HƯỚNG THANH TRA CỦA CÁC BỘ, NGÀNH

(Kèm theo Văn bản số 1831/TTCP-KHTH ngày 13 tháng 10 năm 2022)

THANH TRA HÀNH CHÍNH	THANH TRA CHUYÊN NGÀNH
1. Bộ Kế hoạch và Đầu tư	
1. Thanh tra trách nhiệm việc chấp hành chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao; việc chấp hành quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; 2. Thanh tra việc quản lý và sử dụng tài sản, tài chính, quản lý và sử dụng công chức, viên chức và người lao động.	1. Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đầu tư, đầu tư công; công tác đấu thầu; việc triển khai một số dự án đầu tư công; việc chấp hành pháp luật theo phương thức đối tác công - tư (PPP); 2. Thanh tra công tác quản lý nhà nước về lĩnh vực đăng ký kinh doanh, phát triển doanh nghiệp, hợp tác xã, quy hoạch.
2. Bộ Công Thương	
1. Thanh tra trách nhiệm Thủ trưởng các đơn vị trực trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; việc quản lý, sử dụng vốn và tài sản, cổ phần hóa, thoái vốn, tái cơ cấu đối với các đơn vị trực thuộc Bộ. 2. Thanh tra việc chấp hành quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; thanh tra công vụ một số lĩnh vực thuộc quản lý nhà nước của Bộ Công Thương dễ phát sinh tham nhũng, tiêu cực. 3. Thanh tra chuyên đề, thanh tra diện rộng đối với các lĩnh vực quan trọng, nhạy cảm. 4. Thanh tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật.	1. Về lĩnh vực Điện: Thanh tra việc chấp hành pháp luật trong quản lý chất lượng công trình xây dựng và hoạt động điện lực trong các lĩnh vực điều độ hệ thống điện; an toàn điện; phát triển điện mặt trời mái nhà; chất lượng dịch vụ khách hàng; bán buôn, bán lẻ, tư vấn chuyên ngành điện lực. Thanh tra đối với các đơn vị tư vấn chuyên ngành điện trong các lĩnh vực: Tư vấn thiết kế, tư vấn giám sát thi công công trình nhà máy thủy điện, điện gió, điện mặt trời, nhiệt điện, công trình đường dây và trạm biến áp. 2. Về lĩnh vực hóa chất: thanh tra việc khai báo hóa chất nhập khẩu; sản xuất, kinh doanh hóa chất thuộc danh mục hóa chất sản xuất, kinh doanh có điều kiện và hóa chất hạn chế sản xuất kinh doanh trong lĩnh vực công nghiệp; sử dụng hóa chất; mua bán hóa chất độc; phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất trong lĩnh vực công nghiệp; huấn luyện an toàn hóa chất; kinh doanh, sử dụng hóa chất Bảng; điều kiện sản xuất, kinh doanh vật liệu nổ công nghiệp, điều kiện sản xuất, kinh doanh tiền chất thuốc nổ. 3. Lĩnh vực Quản lý thị trường: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thương mại (chú trọng thương mại điện tử, các lĩnh vực kinh doanh có điều kiện); an toàn thực phẩm thuộc trách nhiệm quản lý của Bộ Công Thương; kinh doanh xăng dầu và khí; kinh doanh hóa chất, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật. 4. Về lĩnh vực Phòng vệ thương mại: Thanh tra tập trung nhóm

đối tượng là các doanh nghiệp được hưởng miễn trừ áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại.

5. *Lĩnh vực xúc tiến thương mại*: Thanh tra việc thực hiện các hoạt động khuyến mại; việc thực hiện các hoạt động hội chợ, triển lãm thương mại; việc thực hiện các hoạt động Văn phòng đại diện của tổ chức xúc tiến thương mại nước ngoài tại Việt Nam (tập trung chủ yếu vào các nội dung: các thủ tục hành chính; Báo cáo kết quả thực hiện).

6. *Lĩnh vực cạnh tranh và bảo vệ người tiêu dùng*: Thanh tra về lĩnh vực: sản xuất và kinh doanh ô tô; tài chính, ngân hàng; sản xuất, bán lẻ (online và offline); mua bán căn hộ chung cư; viễn thông, truyền hình trả tiền; bảo hiểm; thanh tra các doanh nghiệp đã được cấp Giấy chứng nhận đăng ký hoạt động bán hàng đa cấp (chú trọng doanh nghiệp có biểu hiện bán hàng đa cấp bất chính, chưa được tiến hành thanh tra trong những năm gần đây).

7. *Lĩnh vực thương mại, điện tử*: thanh tra các đối tượng doanh nghiệp có website cung cấp dịch vụ thương mại điện tử và doanh nghiệp có website thương mại điện tử bán hàng đang kinh doanh loại hàng hóa là điện tử, thiết bị gia dụng, thời trang và phụ kiện, thực phẩm, mỹ phẩm.

8. *Lĩnh vực an toàn và môi trường công nghiệp*

- Thanh tra việc chấp hành các quy định về an toàn điện, tập trung khu vực có nguy cơ mất an toàn cao, những năm gần đây có số vụ tai nạn cao; về hoạt động kiểm định an toàn kỹ thuật các thiết bị, dụng cụ điện và Thông tư số 31/2014/TT-BCT quy định chi tiết một số nội dung về an toàn điện.

- Thanh tra việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật trong các lĩnh vực về quản lý an toàn đập, hồ chứa thủy điện. Tập trung vào khu vực tư nhân và các địa phương có tần suất xả lũ cao, ảnh hưởng đến vùng hạ du trong thực hiện quy trình vận hành.

- Thanh tra việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật của các tổ chức, cá nhân trong hoạt động VLNCN; thanh tra đối với các tổ chức có tố cáo, khiếu nại liên quan đến hoạt động sử dụng VLNCN.

- Thanh tra việc chấp hành và thực hiện các quy định pháp luật về an toàn trong khai thác, chế biến khoáng sản có nguy cơ cao về an toàn.

- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn hóa chất; việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn khí dầu mỏ hóa lỏng.

9. *Về lĩnh vực Công nghiệp*: Thanh tra các lĩnh vực quy hoạch khoáng sản, hoạt động kinh doanh có điều kiện trong lĩnh vực thuốc lá.

3. *Bộ Tài nguyên và Môi trường*

1. Thanh tra trách nhiệm việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; thực hiện pháp luật về thanh tra, khiếu

1. *Thanh chuyên đề kết hợp nhiều lĩnh vực*

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai, môi trường, tài nguyên nước và khí tượng thủy văn đối với các tổ chức quản lý

nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng;

2. Thanh tra chuyên đề việc thực hiện đề tài, đề án, dự án (phục vụ phát triển kinh tế-xã hội) có nguồn kinh phí đầu tư lớn và thực hiện đề án, dự án (thời gian thực hiện đến năm 2021) chưa được quyết toán hoàn thành;

3. Kiểm tra xác minh kê khai tài sản, thu nhập tại các đơn vị trực thuộc Bộ theo quy định.

hồ chứa thủy điện, thủy lợi (Căn cứ vào chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020).

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên và môi trường đối với Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện và một số dự án (tập trung vào các nội dung: thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai trong việc lập, thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, theo Văn kiện Đại hội XIII, Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 16/6/2022, Nghị quyết số 82/2019/QH14 ngày 14/6/2019, Nghị quyết số 116/NQ-CP ngày 06/12/2019, Chỉ thị số 11/CT-TTg ngày 23/4/2019; thanh tra việc chấp hành pháp luật về khoáng sản trong công tác quản lý, cấp phép, khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường theo Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 30/3/2015, Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020, Nghị quyết số 75/NQ-CP ngày 14/7/2021; thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai trong đối với các dự án chuyển đất trồng lúa, đất rừng phòng hộ và rừng đặc dụng sang làm việc khác theo Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 03/01/2018; thanh tra việc chấp hành pháp luật về môi trường trong công tác quản lý chất thải rắn theo Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ).

2. Lĩnh vực đất đai: Thanh tra việc chấp hành pháp luật về đất đai trong quản lý, sử dụng đất rừng, sử dụng đất sai mục đích, chuyển mục đích sử dụng đất rừng trái quy định của pháp luật (Theo Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 18/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ).

3. Lĩnh vực môi trường

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với các cơ sở có lưu lượng nước thải từ 200m³/ngày đêm trở lên và các cơ sở sản xuất nằm ngoài Khu công nghiệp có lưu lượng nước thải từ 500m³/ngày đêm trở lên (Theo Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 31/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ).

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật bảo vệ môi trường đối với các cơ sở có phát sinh nguồn khí thải lưu lượng lớn (Theo Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 18/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ).

- Thanh tra việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường trong hoạt động xử lý chất thải y tế (theo chỉ đạo của Phó Thủ tướng Chính phủ Vũ Đức Đam tại Văn bản số 3641/VPCP-KGVX ngày 10/6/2022 của Văn phòng Chính phủ).

5. Lĩnh vực khoáng sản: Thanh tra công tác cải tạo, phục hồi môi trường sau khai thác, đóng cửa mỏ khoáng sản (theo Chỉ thị số 38/CT-TTg ngày 29/9/2020 của Thủ tướng Chính phủ).

6. Lĩnh vực tài nguyên nước: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên nước trong hoạt động thăm dò, khai thác, sử dụng tài nguyên nước, xả nước thải vào nguồn nước đối với các đơn vị khai thác, sử dụng nước đa mục tiêu, có quy mô lớn (theo Chỉ thị số 34/CT-TTg ngày 28/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 10097/VPCP-QHĐP ngày 02/12/2020 của Văn phòng Chính phủ).

7. Lĩnh vực đo đạc và bản đồ: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về đo đạc và bản đồ của các tổ chức, cá

	nhân được cấp giấy phép hoạt động đo đạc và bản đồ. 8. <i>Lĩnh vực biển và hải đảo</i>: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo đối với các dự án được giao, sử dụng khu vực biển, cấp giấy phép nhận chìm ở biển (theo Chỉ thị 29/CT-TTg ngày 01/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ). 9. <i>Lĩnh vực khí tượng thủy văn</i>: Thanh tra việc chấp hành pháp luật về khí tượng thủy văn đối với các dự án phải thực hiện quan trắc khí tượng thủy văn. 9. <i>Thanh tra đột xuất</i>: Tăng cường thanh tra đột xuất đối với các tổ chức có dấu hiệu vi phạm pháp luật về tài nguyên và môi trường.
4. Bộ Giao thông Vận tải	
1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ được giao đối với cơ quan, đơn vị, cá nhân; việc thực thi công vụ; công tác quản lý đầu tư xây dựng các dự án kết cấu hạ tầng giao thông; công tác quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí ngân sách nhà nước cấp và các nguồn thu khác đối với các đơn vị sự nghiệp công lập; công tác quản lý, sử dụng vốn, tài sản, đổi mới doanh nghiệp. 2. Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng chống tham nhũng, giải quyết khiếu nại, tố cáo.	1. <i>Lĩnh vực đường bộ</i>: Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về điều kiện kinh doanh vận tải bằng xe ô tô; đào tạo, sát hạch, cấp giấy phép lái xe cơ giới đường bộ; kiểm định xe cơ giới đường bộ; công tác quản lý, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ. 2. <i>Lĩnh vực đường sắt</i>: Thanh tra việc chấp hành các quy định trong hoạt động vận tải, dịch vụ hỗ trợ vận tải đường sắt; công tác tổ chức chạy tàu; công tác đào tạo, huấn luyện nhân viên đường sắt; việc đáp ứng tiêu chuẩn chức danh nhân viên đường sắt trực tiếp phục vụ chạy tàu; thông tin, chỉ dẫn, trang thiết bị phục vụ hành khách, thiết bị an toàn trên phương tiện giao thông đường sắt; công tác quản lý, khai thác, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường sắt và đảm bảo an toàn giao thông đường sắt. 3. <i>Lĩnh vực hàng không</i>: Thanh tra công tác đào tạo, huấn luyện, sát hạch, cấp giấy phép, năng định; thời giờ làm việc, thời giờ nghỉ ngơi; công tác điều phối giờ cất cánh, hạ cánh (slot); công tác bảo đảm an ninh, an toàn hàng không; công tác quản lý, khai thác hoạt động hàng không chung (Cấp giấy chứng nhận người khai thác tàu bay (AOC); Quản lý khai thác bay của người được cấp AOC; Giám sát người được cấp AOC; Cấp, gia hạn, công nhận đủ điều kiện bay; duy trì hiệu lực giấy chứng nhận đủ điều kiện bay; việc giám sát duy trì đủ năng lực, điều kiện khai thác an toàn, bảo dưỡng, sửa chữa tàu bay); công tác quản lý, bảo trì, khai thác kết cấu hạ tầng hàng không do nhà nước đầu tư, quản lý. 4. <i>Lĩnh vực đường thủy nội địa</i>: Thanh tra việc thực hiện các quy định pháp luật về vận tải và quản lý cảng, bến thủy nội địa; công tác đào tạo, thi, kiểm tra, cấp giấy chứng nhận khả năng chuyên môn, chứng chỉ chuyên môn của thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa; công tác đảm bảo an toàn giao thông khi thi công công trình trên đường thủy nội địa; quản lý và bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông đường thủy nội địa. 5. <i>Lĩnh vực hàng hải</i>: Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật Việt Nam và Điều ước quốc tế về Vận tải biển, hoạt động cảng biển, hoạt động của hoa tiêu hàng hải, hoạt động lai dắt tàu biển; việc thực hiện cung ứng dịch vụ bảo đảm an toàn

	hàng hải; công tác tìm kiếm, cứu nạn hàng hải; việc cung ứng, bố trí, đăng ký, quản lý thuyền viên và quản lý tàu; hoạt động đào tạo, huấn luyện nghiệp vụ chuyên môn hàng hải; việc chấp hành các quy định của pháp luật về khai thác, quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng giao thông hàng hải.
5. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	
1. Thanh tra trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị thuộc bộ trong thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc Bộ; 2. Thanh tra việc quản lý, sử dụng vốn, tài sản, đổi mới doanh nghiệp; công tác quản lý đầu tư xây dựng, thực hiện các dự án đầu tư xây dựng, dự án mua sắm tài sản công; công tác quản lý, thực hiện các đề tài nghiên cứu khoa học, dự án sản xuất thử, dự án hỗ trợ KHKT và các dự án khác sử dụng ngân sách nhà nước.	Thanh tra việc chấp hành các quy định pháp luật chuyên ngành, quy định về chuyên môn kỹ thuật trong các lĩnh vực: Thủy lợi, đê điều, phòng chống thiên tai, lâm nghiệp, thủy sản, trồng trọt, bảo vệ thực vật, chăn nuôi, thú y, chất lượng nông, lâm và thủy sản.
6. Bộ Xây dựng	
Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; công tác phòng, chống tham nhũng.	1. Thanh tra hoạt động đầu tư xây dựng, kinh doanh bất động sản; công tác quản lý nhà nước của về xây dựng trong các lĩnh vực: Quy hoạch; hoạt động đầu tư xây dựng; phát triển đô thị; hạ tầng kỹ thuật; kinh doanh bất động sản. 2. Thanh tra chuyên đề diện rộng việc chấp hành quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh bất động sản và thực hiện xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội tại một số khu đô thị mới. 3. Thanh tra đột xuất theo yêu cầu, chỉ đạo của cơ quan cấp trên để phục vụ công tác quản lý nhà nước; kiểm tra xác minh giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền.
7. Bộ Tài chính	
1. Thanh tra Bộ Tài chính: - Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng các đơn vị trong việc tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ, chính sách pháp luật và việc thực thi trách nhiệm theo thẩm quyền tại các đơn vị. Tập trung thanh tra công tác quản lý thuế, hải quan, chứng khoán nhằm chống thất thu ngân sách Nhà nước, gian lận thương mại và chấn chỉnh, phòng ngừa rủi ro. - Thanh tra việc xây dựng, thực hiện các quy trình, quy chế tài chính; công tác quản lý tài chính nội bộ; việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí chi thường xuyên, mua sắm, đầu tư xây dựng;	1. Thanh tra Bộ Tài chính: - Thanh tra công tác quản lý và điều hành NSNN đối với các địa phương và các bộ ngành, công tác quản lý các nguồn thu phí, lệ phí và các nguồn thu sự nghiệp khác; công tác quản lý vốn đầu tư xây dựng; các dự án đầu tư do Nhà nước đứng ra bảo lãnh; các nguồn vốn ngân sách Nhà nước bố trí từ nguồn trái phiếu Chính phủ; các dự án đầu tư được nhà nước quyết định đầu tư hoặc quyết định chủ trương đầu tư có liên quan đến công tác an sinh xã hội. - Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài chính, kế toán và chấp hành nghĩa vụ với ngân sách Nhà nước đối với các doanh nghiệp (việc bảo toàn và phát triển vốn, đầu tư mua sắm tài sản của doanh nghiệp và việc đầu tư tài chính vào doanh nghiệp khác); việc quản lý và sử dụng vốn và tài sản tại doanh nghiệp, gồm: Việc quản lý, sử dụng tài sản; việc quản lý, sử dụng đất đai được nhà nước giao đất cho thuê đất; việc

công tác quản lý và sử dụng cán bộ.

- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp công dân, xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo; việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật, chương trình, kế hoạch của Bộ Tài chính về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.

2. Tổng cục Thuế: Kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về thanh tra, kiểm tra thuế của cơ quan thuế; việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoàn thuế GTGT; công tác quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế; công tác cấp, bán, sử dụng hóa đơn, kiểm tra tính liêm chính của công chức thuế trong công tác chống thất thu thuế đối với hoạt động chuyển nhượng bất động sản; công tác quản lý, sử dụng tài sản, kinh phí; việc thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; Luật phòng chống tham nhũng, tiêu cực; công tác kiểm soát kê khai tài sản, thu nhập; việc giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Tổng cục Hải quan:

- Về công tác tổ chức cán bộ: Kiểm tra nội bộ theo quy chế của Bộ Tài chính, Tổng cục Hải quan; Tăng cường kiểm tra công vụ (bao gồm cả đột xuất).

- Kiểm tra công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; kiểm tra việc

quản lý, thực hiện các dự án đầu tư do doanh nghiệp làm chủ đầu tư; việc đầu tư vốn ra ngoài doanh nghiệp; việc cơ cấu lại vốn nhà nước theo đề án cơ cấu lại doanh nghiệp nhà nước.

- Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giá đối với các doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thiết yếu, các mặt hàng trong danh mục bình ổn giá, đăng ký giá và kê khai giá theo quy định của Luật giá; công tác quản lý tài chính các quỹ tài chính ngoài ngân sách nhà nước.

- Thanh tra, kiểm tra việc triển khai, thực hiện các quy định pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Tổng cục Thuế:

Thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu thuế, tập trung đối với các doanh nghiệp thuộc ngành nghề, lĩnh vực có dư địa thu lớn hoặc có rủi ro cao như: Dầu khí; xăng dầu; điện lực; viễn thông; ngân hàng; bảo hiểm; chứng khoán; cho thuê tài chính; dược phẩm; bất động sản; hạ tầng; khu công nghiệp; Công ty xổ số kiến thiết; kinh doanh dịch vụ cảng; xây dựng (bao gồm cả trang trí, thiết kế nội thất); sản xuất, kinh doanh nguyên vật liệu xây dựng; doanh nghiệp khai thác kinh doanh cát, sỏi lòng sông; khai thác vàng; sản xuất, kinh doanh hàng tiêu dùng; kinh doanh bán lẻ; sản xuất, kinh doanh phân bón; sản xuất kinh doanh sản phẩm từ nhựa; nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản (bao gồm doanh nghiệp xuất nhập khẩu nông, lâm, thủy, hải sản); truyền thông quảng cáo; thương mại điện tử; sản xuất, lắp ráp ô tô, xe máy trong nước; các tập đoàn, tổng công ty, công ty có số thu nộp thuế lớn; các doanh nghiệp quy mô lớn nhiều năm chưa được thanh tra, kiểm tra; các doanh nghiệp phát sinh chuyển nhượng vốn, thương hiệu, chuyển nhượng dự án, chia tách, sáp nhập doanh nghiệp; các doanh nghiệp có giao dịch liên kết, chuyển giá, kết quả hoạt động kinh doanh lỗ nhiều năm; các doanh nghiệp có rủi ro cao về hoá đơn; các doanh nghiệp có rủi ro về hoàn thuế; các doanh nghiệp thuộc diện phải kiểm tra sau hoàn thuế theo quy định; các doanh nghiệp được hưởng ưu đãi miễn giảm thuế; miễn giảm thuế theo Hiệp định tránh đánh thuế hai lần và các doanh nghiệp có nguồn thông tin từ cơ quan Hải quan chuyển tới như liên quan đến việc nhập khẩu xe ô tô theo diện quà biếu, quà tặng.

3. Tổng cục Hải quan:

- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về hải quan, pháp luật về thuế đối với doanh nghiệp nhập khẩu, xuất khẩu với các mặt hàng trọng tâm (như: linh kiện điện tử, sắt thép, gỗ, các mặt hàng tiêu dùng, thiết bị y tế, thuốc tân dược, gạch đá dùng trong xây dựng, rượu bia, ô tô, máy móc...); có dấu hiệu gian lận về nguồn gốc xuất xứ: máy móc, nguyên vật liệu...; có dấu hiệu gian lận về chất lượng, an toàn vệ sinh thực phẩm như: phế liệu, đồ điện tử tiêu dùng, đồ uống, thực phẩm đông lạnh...; mặt hàng xuất khẩu có dấu hiệu gian lận về trị giá, thuế suất và chính sách quản lý nhà nước như: khoáng sản, sản phẩm có nguồn gốc từ khoáng sản...

thực hiện thủ tục Hải quan đối với hàng nhập khẩu đầu tư miễn thuế tạo tài sản cố định; việc chấp hành pháp luật về Hải quan, pháp luật về thuế đối với việc hoàn thuế của các sắc thuế do ngành Hải quan quản lý, thu thuế.

- Về công nghệ thông tin và thống kê Hải quan: Kiểm tra công tác công bố, công khai thông tin trên cổng thông tin điện tử theo Nghị định 43/2011/NĐ-CP của Chính phủ; quy chế quản lý, vận hành và sử dụng hệ thống Cổng thông tin điện tử tập trung của TCHQ; công tác cung cấp dịch vụ công trực tuyến theo Thông tư 32/2017/TT-BTTTT của Bộ thông tin và truyền thông; việc thực hiện quy chế an toàn, an ninh mạng và các văn bản hướng dẫn về an toàn thông tin tại các đơn vị hải quan; công tác thực hiện đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin.

- Về hợp tác quốc tế: Kiểm tra công tác đối ngoại, trao đổi thông tin với các đối tác nước ngoài trên cơ sở quyết định 380/QĐ-TCHQ ngày 8/2/2018.

4. *Tổng cục Dự trữ Nhà nước*: Kiểm tra chuyên đề công tác bảo quản hàng hóa dự trữ quốc gia (tại các đơn vị dự trữ quốc gia và các đơn vị thuê bảo quản); chuyên đề quản lý, sử dụng kho dự trữ quốc gia các Cục DTNN khu vực trực thuộc Tổng cục Dự trữ Nhà nước.

- Thanh tra, kiểm tra các doanh nghiệp hoạt động trong các lĩnh vực: Nhập khẩu hàng hóa được miễn thuế theo loại hình ưu đãi đầu tư, doanh nghiệp chế xuất nhập khẩu máy móc, thiết bị từ nước ngoài; xuất khẩu khoáng sản và các sản phẩm có nguồn gốc từ khoáng sản có dấu hiệu gian lận về mã số, trị giá và quản lý chính sách, các doanh nghiệp xuất khẩu hàng hóa có xin hoàn thuế lớn, tăng đột biến. Tập trung phân tích xác định trọng điểm đối với các mặt hàng có kim ngạch đột biến của doanh nghiệp xếp hạng 6 (có độ rủi ro cao nhất) và doanh nghiệp hạng 7 (doanh nghiệp có hoạt động XNK, quá cảnh dưới 365 ngày).

- Về kiểm tra sau thông quan (hồ sơ thuế hải quan quá thời hạn kiểm tra; xuất xứ hàng hóa xuất khẩu đi Mỹ, Ấn Độ; chuyên đề phế liệu; chuyên đề máy móc đã qua sử dụng; chuyên đề thuốc tân dược; chuyên đề lốp ô tô rơ moóc; chuyên đề kính ô tô; chuyên đề mặt hàng hai thuế suất; đối với tờ khai thuộc luồng xanh).

- Về thuế xuất nhập khẩu: Kiểm tra việc kê khai, xác định, mã số và trị giá hải quan mặt hàng xuất khẩu, nhập khẩu có thuế suất cao, kim ngạch lớn, có rủi ro về áp dụng mức thuế, như: gỗ, khoáng sản, rượu, ô tô... thanh, kiểm tra chuyên ngành tại các doanh nghiệp có phát sinh xuất khẩu, nhập khẩu các mặt hàng được lựa chọn có kim ngạch lớn.

- Về quản lý rủi ro: Kiểm tra việc thực hiện các quy định liên quan đến công tác phân tích, xác định trọng điểm, lựa chọn, kiểm tra hàng hóa bằng máy soi container đối với hàng hóa xuất nhập khẩu; Kiểm tra việc triển khai Quyết định số 2218/QĐ-TCHQ ngày 26/8/2020 của Tổng cục Hải quan.

- Về công tác kiểm định: Kiểm tra công tác phân tích để phân loại và kiểm định hàng hóa xuất nhập khẩu.

- Về công tác giám sát quản lý: Kiểm tra đối tượng doanh nghiệp gia công, sản xuất xuất khẩu, chế xuất có kim ngạch xuất nhập khẩu lớn, có tăng trưởng bất thường về kim ngạch tập trung vào các doanh nghiệp có vốn chủ sở hữu từ Hàn Quốc, Trung Quốc, Đài Loan và có đối tác mua hàng tại Hoa Kỳ, EU; Doanh nghiệp chế xuất có vốn đầu tư nước ngoài, có các hoạt động kinh doanh khác ngoài hoạt động chế xuất như cho thuê nhà xưởng, kinh doanh theo quyền nhập khẩu, quyền xuất khẩu, gia công cho doanh nghiệp trong nước.

4. *Tổng cục Dự trữ Nhà nước*: Thanh tra các bộ, ngành được phân công quản lý hàng DTQG; doanh nghiệp được thuê bảo quản hàng dự trữ quốc gia; các tỉnh tiếp nhận, phân phối, sử dụng hàng DTQG cứu trợ, hỗ trợ việc chấp hành pháp luật về dự trữ quốc gia; công tác quản lý, sử dụng kinh phí nhập, xuất, bảo quản hàng dự trữ quốc gia tại đơn vị được giao quản lý hàng dự trữ quốc gia có số lượng tồn kho và thực hiện kế hoạch mua, bán, nhập, xuất số lượng lớn; công tác quản lý, tiếp nhận phân phối, bảo quản và sử dụng hàng dự trữ quốc gia sau khi xuất cấp.

5. *Kho bạc Nhà nước*: Kiểm tra công tác kiểm soát chi ngân

5. Kho bạc Nhà nước:

- Kiểm tra công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng; công tác xây dựng, phân bổ và giao dự toán; tình hình trích lập, quản lý và sử dụng kinh phí tăng thu, tiết kiệm chi; công tác mua sắm, sửa chữa và quản lý tài sản; công tác đầu tư xây dựng nội ngành.

- Kiểm tra trách nhiệm của thủ trưởng đơn vị trong việc tổ chức triển khai việc chấp hành các quy định pháp luật về tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo; việc triển khai thực hiện các quy định của pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng.

sách nhà nước qua Kho bạc Nhà nước (kiểm soát chi thường xuyên, chi đầu tư xây dựng cơ bản, chi chương trình mục tiêu, chuyển nguồn, ...); thanh tra các dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn Ngân sách Nhà nước, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn chương trình mục tiêu Quốc gia; các khoản chi thường xuyên.

6. Ủy ban Chứng khoán Nhà nước:

- Thanh tra, kiểm tra các công ty đại chúng chưa thanh tra, kiểm tra trong 03 năm 2020, 2021, 2022; công ty có khiếu kiện/phản ánh việc tuân thủ quy định pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán, sử dụng vốn sai mục đích; công ty có hoạt động chào bán/phát hành thêm chứng khoán với khối lượng lớn, liên tục; có biến động về giá trị/khối lượng giao dịch cổ phiếu; công ty có phát hành trái phiếu riêng lẻ với quy mô lớn so với vốn tự có, phát hành không có tài sản đảm bảo và phát hành nhiều đợt, lãi suất cao; công ty có vi phạm về nghĩa vụ báo cáo, công bố thông tin và các nghĩa vụ khác liên quan đến chứng khoán và thị trường chứng khoán.

- Thanh tra, kiểm tra các công ty chứng khoán có biến động về các chỉ tiêu trong báo cáo tài chính (tài sản, nguồn vốn, doanh thu, chi phí), báo cáo tỷ lệ an toàn tài chính (tăng hoặc giảm); công ty có tăng trưởng mạnh về số lượng nhà đầu tư mở tài khoản giao dịch, giá trị giao dịch, thị phần môi giới; công ty tăng vốn nhanh; công ty có cung cấp dịch vụ liên quan đến chào bán trái phiếu; công ty có đơn thư phản ánh, kiến nghị.

- Thanh tra, kiểm tra các công ty quản lý quỹ và các quỹ đầu tư chứng khoán: ngân hàng lưu ký, giám sát, đại lý phân phối; văn phòng đại diện công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam; các công ty quản lý quỹ và các quỹ đầu tư chứng khoán, văn phòng đại diện công ty quản lý quỹ nước ngoài tại Việt Nam; công ty có nguồn vốn ủy thác lớn, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán; công ty có vốn góp của ngân hàng thương mại, doanh nghiệp bảo hiểm, tổ chức kinh doanh chứng khoán, các công ty thuộc diện tái cấu trúc (vốn chủ sở hữu thấp hơn vốn pháp định, tỷ lệ an toàn tài chính thấp, lỗ lũy kế lớn, hoạt động không hiệu quả); đại lý phân phối thực hiện phân phối chứng chỉ quỹ cho nhiều quỹ đầu tư chứng khoán; Ngân hàng lưu ký, giám sát cung cấp dịch vụ lưu ký, giám sát cho nhiều quỹ đầu tư chứng khoán; các văn phòng đại diện của các công ty quản lý quỹ nước ngoài có nhiều quỹ đầu tư trên thị trường Việt Nam.

- Thanh, kiểm tra đột xuất khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm đối với các công ty đại chúng, công ty chứng khoán, công ty quản lý quỹ và các tổ chức, cá nhân tham gia thị trường chứng khoán.

7. Cục Quản lý, giám sát bảo hiểm: Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật đối với hoạt động kinh doanh bảo hiểm, tập trung nội dung khả năng thanh toán của doanh nghiệp; việc trích lập dự phòng nghiệp vụ; tái bảo hiểm; chi trả quyền lợi bảo hiểm; quản lý công nợ; tách quỹ và phân chia thặng dư; hoạt động đầu tư; chấp hành quy tắc, điều khoản biểu phí bảo hiểm, hoạt động đại lý; Hoạt động môi giới bảo hiểm và

hoạt động phụ trợ bảo hiểm.	
8. Ngân hàng Nhà nước	
1. Thanh tra việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước và việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của Thống đốc NHNN; việc thực hiện các chủ trương, chính sách, pháp luật, quy định nội bộ. 2. Thanh tra việc tổ chức, thực hiện nhiệm vụ quản lý, thanh tra, kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiền tệ, hoạt động ngân hàng và ngoại hối theo quy định của pháp luật và theo phân công, ủy quyền của Thống đốc NHNN. 3. Thanh tra việc theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện kết luận thanh tra, kiến nghị, quyết định xử lý về thanh tra theo quy định của pháp luật. 4. Thanh tra hoạt động phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng thuộc NHNN, các đơn vị ngoài NHNN trong quá trình thực hiện chức năng, nhiệm vụ, được giao.	1. Thanh tra những nội dung trọng tâm sau: các khoản cấp tín dụng; việc cho vay chéo khách hàng của các ngân hàng; việc thực hiện Thông tư 01/2020/TT-NHNN ngày 13/3/2020 và các văn bản sửa đổi, bổ sung; việc thực hiện hỗ trợ lãi suất theo Nghị định 31/2022/NĐ-CP ngày 20/5/2022 và Thông tư số 03/2022/TT-NHNN ngày 20/5/2022. 2. Thanh tra đánh giá thực trạng tài chính, kết quả kinh doanh, lãi dự thu và phí phải thu, hoạt động huy động vốn và cấp tín dụng, tập trung vào các nội dung: các khoản cấp tín dụng; việc chấp hành quy định pháp luật về cơ cấu nợ, phân loại nợ, trích lập dự phòng rủi ro, sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro, xử lý, thu hồi nợ đã sử dụng dự phòng để xử lý rủi ro). 3. Thanh tra công tác quản trị, điều hành, quản lý rủi ro của các TCTD, tập trung vào các nội dung: về hệ thống kiểm soát nội bộ, kiểm toán nội bộ; việc chấp hành các quy định về các giới hạn, tỷ lệ bảo đảm an toàn trong hoạt động. 4. Thanh tra công tác xử lý nợ xấu và thực hiện các giải pháp xử lý nợ xấu, hạn chế nợ xấu (bao gồm việc thực hiện Nghị quyết số 42/2017/QH14 ngày 21/6/2017 về thí điểm xử lý nợ xấu của các TCTD); việc thực hiện phương án cơ cấu lại gắn với xử lý nợ xấu đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt và việc thực hiện chỉ đạo của NHNN, cấp có thẩm quyền về cơ cấu lại, xử lý nợ xấu của TCTD. 5. Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về ngoại hối và phòng, chống rửa tiền, chống tài trợ khủng bố (theo Quyết định số 941/QĐ-TTg ngày 05/8/2022); hoạt động đầu tư, góp vốn, mua cổ phần của các TCTD; hoạt động ủy thác đầu tư và các tài sản có khác; hoạt động đầu tư trái phiếu doanh nghiệp và các hoạt động cung cấp dịch vụ bảo lãnh phát hành, phân phối... trái phiếu doanh nghiệp; việc chấp hành các quy định về an toàn kho quỹ, công tác an ninh bảo vệ đối với trụ sở, địa điểm giao dịch; việc thực hiện các nghiệp vụ ngân hàng thông qua các hợp đồng hợp tác kinh doanh...
9. Bộ Lao động, Thương binh và Xã hội	
1. Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ; công tác quản lý tài chính, tài sản, đầu tư xây dựng cơ bản; công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. 2. Kiểm tra xác minh tài sản, thu nhập hàng năm đối với người có nghĩa vụ kê khai theo quy định của pháp luật phòng chống tham nhũng.	1. <i>Lĩnh vực chính sách lao động và an toàn, vệ sinh lao động:</i> Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật lao động, an toàn, vệ sinh lao động, tập trung lĩnh vực sản xuất thép, hóa chất, xây dựng và sản xuất vật liệu xây dựng. 2. <i>Lĩnh vực người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng:</i> Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành các quy định của pháp luật người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng, tập trung thanh tra việc doanh nghiệp đáp ứng những điều kiện duy trì giấy phép; việc thực hiện các hoạt động dịch vụ đưa người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài; việc thu tiền của người lao động; việc đóng góp quỹ hỗ trợ việc làm ngoài nước của doanh nghiệp. 3. <i>Lĩnh vực bảo hiểm xã hội:</i> Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

	bảo hiểm y tế, bảo hiểm tai nạn lao động - bệnh nghề nghiệp. 4. <i>Lĩnh vực người có công</i>: thanh tra việc xét duyệt, xác nhận hồ sơ bệnh binh, hồ sơ thương binh xác lập theo Thông tư liên tịch số 20/2000/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 20/9/2000; việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí ưu đãi người có công với cách mạng; việc thực hiện chính sách đối với người hoạt động kháng chiến và con đẻ của họ bị nhiễm chất độc hóa học; việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí ưu đãi người có công với cách mạng. 5. <i>Lĩnh vực giáo dục nghề nghiệp</i>: Thanh tra việc thực hiện chức năng QLNN về giáo dục nghề nghiệp, trong đó trọng tâm là thanh tra việc tuyển sinh, tổ chức đào tạo, cấp văn bằng, chứng chỉ tốt nghiệp đối với các ngành, nghề đào tạo thuộc khối ngành sức khỏe; việc tổ chức đánh giá kỹ năng nghề quốc gia. 6. <i>Lĩnh vực chính sách về trẻ em và xã hội</i>: Thanh tra việc thực hiện chức năng QLNN về quyền trẻ em và phòng chống xâm hại trẻ em; việc chấp hành các quy định của pháp luật về chăm sóc, bảo vệ trẻ em; kiểm tra, xác minh tại các cơ sở sản xuất, kinh doanh thuộc khu vực kinh tế phi chính thức có sử dụng lao động chưa thành niên. 7. <i>Lĩnh vực việc làm</i>: Thanh tra chức năng quản lý nhà nước về lĩnh vực việc làm và bảo hiểm thất nghiệp trong đó tập trung thanh tra tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, cơ quan bảo hiểm xã hội tỉnh và một số đơn vị, doanh nghiệp sử dụng nhiều lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam. 8. <i>Lĩnh vực bảo trợ xã hội, cai nghiện ma túy</i>: Thanh tra việc thực hiện chức năng QLNN và việc chấp hành các quy định của pháp luật về cai nghiện ma túy, chính sách trợ giúp xã hội. 9. <i>Lĩnh vực giảm nghèo</i>: Thanh tra việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về chính sách hỗ trợ giảm nghèo và chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững.
10. Bộ Thông tin Truyền thông	
1. Thanh tra, kiểm tra trách nhiệm thủ trưởng đơn vị trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng; tiếp công dân; giải quyết khiếu nại, tố cáo. 2. Thanh tra, kiểm tra các lĩnh vực tài chính, đầu tư, mua sắm tài sản; lĩnh vực cấp phép trong ngành thông tin và truyền thông bao gồm: cấp phép hoạt động, cấp thẻ hành nghề và việc thỏa thuận bổ nhiệm về nhân sự.	1. <i>Lĩnh vực Viễn thông và Công nghệ thông tin</i>: Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về quản lý thông tin thuê bao (thông tin không chính xác, thông tin không chính chủ); phòng chống cuộc gọi rác, tin nhắn rác, quấy rối, khủng bố, đòi nợ, lừa đảo qua mạng viễn thông; công khai giá cước, minh bạch trong tính cước dịch vụ nội dung trên mạng viễn thông; Mobile money; đánh giá hiệu quả trong việc sử dụng kho số viễn thông; việc chấp hành pháp luật về an toàn thông tin, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thuê dịch vụ công nghệ thông tin. 2. <i>Lĩnh vực Báo chí</i>: Thanh tra, kiểm tra các cơ quan báo chí đối với việc thực hiện vai trò là cơ quan ngôn luận của tổ chức chủ quản; xử lý các cơ quan báo chí có biểu hiện tư nhân hóa, thương mại hóa, xa rời tôn chỉ mục đích ghi trong giấy phép hoạt động báo chí; tập trung xử lý các cơ quan báo chí có nhiều dấu hiệu vi phạm, hoạt động tác nghiệp vi phạm pháp luật; kiểm tra việc thực hiện vai trò, trách nhiệm của cơ quan chủ

	quản đối với cơ quan báo chí. 3. <i>Lĩnh vực Phát thanh truyền hình và và Thông tin trên mạng</i> - Tập trung hoạt động giám sát, hành tra, kiểm tra để ngăn chặn, xử lý tình trạng báo hóa trang thông tin điện tử, mạng xã hội; đấu tranh xử lý các hành vi vi phạm pháp luật, ngăn chặn thông tin xấu độc trên môi trường mạng; kiểm tra trách nhiệm của các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ mạng xã hội trong việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phục vụ công tác xử lý vi phạm trên không gian mạng; hành vi cung cấp trò chơi điện tử trái phép. - Thanh tra, kiểm tra trong hoạt động cung cấp dịch vụ phát thanh, truyền hình, nhất là hoạt động cung cấp dịch vụ phát thanh truyền hình không được cơ quan có thẩm quyền cấp phép. 4. <i>Lĩnh vực Xuất bản, In và Phát hành:</i> Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử; liên kết trong hoạt động xuất bản. 5. <i>Lĩnh vực Bưu chính:</i> Thanh tra, kiểm tra, giám sát hoạt động nhượng quyền của các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài; sử dụng giấy phép bưu chính không đúng mục đích; cạnh tranh không lành mạnh; doanh nghiệp bưu chính công nghệ.
11. Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch	
1. Thanh tra việc chấp hành quy định pháp luật trong quản lý tài chính và quản lý, sử dụng tài sản công; công tác quản lý, thực hiện dự án đầu tư xây dựng cơ bản; dự án cải tạo, sửa chữa cơ sở vật chất; mua sắm trang thiết bị theo định mức thuộc nguồn kinh phí không thường xuyên, không tự chủ. 2. Thanh tra trách nhiệm thực hiện quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. 3. Thanh tra việc thực hiện quy định pháp luật trong việc tuyển dụng, bổ nhiệm, luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức; việc thực hiện chính sách, pháp luật và nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan, tổ chức, cá nhân.	1. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về hoạt động lễ hội; bảo vệ và phát huy giá trị di sản văn hóa; hoạt động kinh doanh dịch vụ văn hóa; quyền tác giả, quyền liên quan; điện ảnh; quảng cáo; hoạt động biểu diễn nghệ thuật. trình diễn thời trang, thi người đẹp, người mẫu; hoạt động mỹ thuật, nhiếp ảnh, triển lãm. 2. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong công tác tổ chức giải thi đấu thể thao; kinh doanh hoạt động thể thao; hoạt động của các câu lạc bộ thể thao chuyên nghiệp. 3. Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong hoạt động kinh doanh du lịch, bảo vệ môi trường trong hoạt động du lịch; việc thực hiện quy định pháp luật trong hoạt động cấp thẻ hướng dẫn viên du lịch, xếp hạng cơ sở lưu trú du lịch, cấp giấy phép kinh doanh dịch vụ lữ hành.
12. Bộ Y tế	
1. Thanh tra việc thực hiện chính sách, pháp luật về tài chính, ngân sách; phòng, chống tham nhũng; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác đào tạo. 2. Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật về tiếp công dân, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc tiếp nhận và xử lý ý kiến phản ánh của người dân qua đường dây nóng trong lĩnh	1. <i>Thanh tra Bộ Y tế</i> a) <i>Lĩnh vực Y tế dự phòng:</i> Thanh tra công tác quản lý nhà nước về y tế dự phòng, môi trường y tế và an toàn thực phẩm; việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm nhằm phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, hàng kém chất lượng. b) <i>Lĩnh vực Khám, chữa bệnh, Bảo hiểm y tế và Dân số:</i> Thanh tra công tác quản lý nhà nước về khám bệnh, chữa bệnh; việc chấp hành các quy định về khám bệnh, chữa bệnh, bảo hiểm y tế và dân số; việc chấp hành các quy định về bắt buộc chữa

vực y tế. 3. Thanh tra việc chấp hành các quy định trong quản lý và sử dụng kinh phí đối với một số Dự án có sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và một số Chương trình mục tiêu Quốc gia. 4. Thanh tra công tác đấu thầu, mua sắm thuốc, trang thiết bị, vật tư y tế tại một số đơn vị trực thuộc Bộ Y tế. 5. Triển khai xác minh tài sản, thu nhập tại một số đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý trực tiếp của Bộ trưởng Bộ Y tế (theo quy định tại Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ).	bệnh. <i>c) Công tác thanh tra Dược, Mỹ phẩm và Trang thiết bị y tế</i> - Thanh tra công tác quản lý nhà nước về tiếp nhận, thẩm định, cấp chứng chỉ hành nghề dược, giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn thực hành tốt “phân phối thuốc” và “bán lẻ thuốc”, giấy chứng nhận đủ điều kiện kinh doanh dược; công tác quản lý chất lượng thuốc; quản lý thuốc đặc biệt. - Thanh tra chuyên đề việc thực hiện quy định của pháp luật về đăng ký, công bố, phân loại lưu hành; kinh doanh, quản lý chất lượng thuốc, nguyên liệu làm thuốc, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế. - Thanh tra việc thực hiện quy chế chuyên môn dược và các quy định của pháp luật về kinh doanh thuốc; kinh doanh dược liệu. <i>2. Tổng cục Dân số:</i> Thanh tra việc triển khai, thực hiện chính sách, pháp luật về chương trình mục tiêu quốc gia, đề án, dự án, mô hình về dân số - Kế hoạch hóa gia đình (quy mô dân số, cơ cấu dân số, chất lượng dân số, các hoạt động dịch vụ công về dân số - Kế hoạch hóa gia đình); việc thực hiện các quy định về nghiêm cấm lựa chọn giới tính thai nhi dưới mọi hình thức; các quy định của pháp luật để đảm bảo cân bằng giới tính theo quy luật sinh sản tự nhiên. <i>3. Cục An toàn thực phẩm:</i> Kiểm tra về an toàn thực phẩm trong kế hoạch hậu kiểm của Ban Chỉ đạo liên ngành Trung ương về an toàn thực phẩm. <i>4. Cục Y tế dự phòng:</i> Thanh tra chuyên ngành việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác quản lý, sử dụng vắc xin; về thông tin báo cáo bệnh truyền nhiễm và kiểm dịch y tế biên giới; việc thực hiện các quy định của pháp luật về công tác bảo đảm an toàn sinh học phòng xét nghiệm. <i>5. Cục Quản lý Dược:</i> Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật về kinh doanh dược và việc tuân thủ các GPs; trong hoạt động sản xuất, kinh doanh về lĩnh vực dược, mỹ phẩm. <i>6. Cục Quản lý Môi trường y tế:</i> Thanh tra việc thực hiện các quy định của pháp luật bảo đảm chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt; về sản xuất, kinh doanh hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế. <i>7. Cục Quản lý Khám, chữa bệnh:</i> Thanh tra chấp hành pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh của các bệnh viện, cơ sở khám chữa bệnh.
13. Bộ Giáo dục và Đào tạo	
1. Thanh tra việc thực hiện chính sách pháp luật và thực hiện tự chủ trong công tác tổ chức bộ máy, nhân sự; tài chính, tài sản; tuyển sinh, đào tạo; khoa học và công nghệ; hợp tác quốc tế và đầu tư nước ngoài; trách nhiệm người đứng đầu về công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo và phòng, chống	1. Thanh tra việc đổi mới giáo dục phổ thông, triển khai chương trình giáo dục phổ thông 2018, lựa chọn sách giáo khoa; triển khai thực hiện tự chủ của các cơ sở giáo dục Đại học và tăng cường trách nhiệm quản lý nhà nước về giáo dục, trong đó chú trọng việc thực hiện chế độ, chính sách đối với đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục. 2. Thanh tra việc dạy thêm, học thêm; thu chi đầu năm học; hoạt động của Hội đồng trường, hoạt động liên kết đào tạo thạc sĩ, tiến sĩ và trách nhiệm giải trình xã hội của các cơ sở giáo dục

tham nhũng. - Thanh tra chuyên đề về trách nhiệm của người đứng đầu trong việc thực hiện quy định phòng, chống tham nhũng đối với công tác tổ chức cán bộ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại một số đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ; quản lý, sử dụng tài sản công và mua sắm trang thiết bị, sửa chữa cơ sở vật chất.	đại học; các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; việc triển khai Luật Giáo dục, Luật Giáo dục Đại học.
14. Bộ Khoa học Công nghệ	
1. Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí; việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định; thực hiện kế hoạch công tác được Bộ trưởng giao; 2. Thanh tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.	<i>1. Về tiêu chuẩn, đo lường, chất lượng</i> - Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa; hoạt động thử nghiệm, chứng nhận chất lượng sản phẩm hàng hóa; hoạt động chứng nhận hệ thống quản lý chất lượng và các hoạt động khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước được giao; trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu, kiểm định, sử dụng phương tiện đo; hoạt động của các tổ chức được chỉ định kiểm định phương tiện đo và các hoạt động khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước về đo lường. <i>2. Về an toàn bức xạ, hạt nhân:</i> Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về an toàn bức xạ và hạt nhân đối với các đơn vị sử dụng thiết bị bức xạ, nguồn phóng xạ trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; trong hoạt động khám chữa bệnh; trong đào tạo, nghiên cứu và các đơn vị làm dịch vụ hỗ trợ ứng dụng năng lượng nguyên tử. <i>3. Về KH&CN:</i> - Thanh tra việc chấp hành pháp luật về KH&CN của cơ quan quản lý nhà nước trong quản lý các nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước; việc chấp hành các quy định pháp luật về KH&CN; - Thanh, kiểm tra việc chấp hành các quy định pháp luật về KH&CN đối với các chương trình, dự án, nhiệm vụ KH&CN sử dụng ngân sách nhà nước mà người dân là đối tượng thụ hưởng trực tiếp. <i>4. Về sở hữu công nghiệp:</i> Thanh tra, xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực sở hữu công nghiệp theo đơn yêu cầu xử lý vi phạm; yêu cầu của Chương trình phối hợp hành động phòng và chống xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ. <i>5. Thanh tra chuyên đề diện rộng trên phạm vi toàn quốc rộng lĩnh vực:</i> tiêu chuẩn đo lường chất lượng; đề tài, dự án KH&CN; chuyển giao công nghệ; an toàn bức xạ và hạt nhân; sở hữu công nghiệp.
15. Bộ Nội vụ	
Thanh tra công tác tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức, viên chức; công tác phòng, chống tham nhũng.	1. Thanh tra công tác tổ chức bộ máy các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập; quản lý biên chế công chức, số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng đề án vị trí việc làm và việc ký hợp đồng lao động làm

	công tác chuyên môn, nghiệp vụ; số lượng cấp phó và công tác đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. 2. Thanh tra công tác tuyển dụng công chức, viên chức; tiếp nhận vào làm công chức, viên chức; nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp đối với viên chức; bổ nhiệm công chức lãnh đạo, quản lý, viên chức quản lý; số lượng cấp phó trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập. 3. Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về tín ngưỡng, tôn giáo; về công tác thi đua, khen thưởng.
16. Bộ Tư pháp	
1. Thanh tra công tác tổ chức cán bộ; việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và tài sản công; công tác tuyển sinh, đào tạo và thu chi tài chính; đầu tư xây dựng cơ bản; 2. Trách nhiệm thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng; về tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo.	1. Thanh tra lĩnh vực công chứng, luật sư, bán đấu giá tài sản, luật sư, hộ tịch, chứng thực, giao dịch bảo đảm. 2. Thanh tra chuyên đề trình tự, thủ tục bán đấu giá tài sản trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế với giá trị tài sản từ 500 triệu đồng trở lên (theo Kế hoạch số 102-KH/BCSĐ ngày 19/12/2019 của Ban cán sự Đảng Bộ Tư pháp).
17. Bộ Ngoại giao	
1. Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được giao; việc thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; công tác CCHC và ứng dụng CNTT; công tác quản lý, điều hành, xây dựng đơn vị và vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu. 2. Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ được quy định tại Luật Cơ quan đại diện nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam ở nước ngoài; công tác nội bộ và vai trò của Trưởng Cơ quan đại diện; công tác lãnh sự; công tác quản lý và sử dụng tài chính, tài sản; công tác về người Việt Nam ở nước ngoài; công tác phòng, chống tham nhũng và thực hành tiết kiệm chống lãng phí.	Thanh tra việc thực hiện pháp luật trong việc công tác thỏa thuận quốc tế; công tác tổ chức, quản lý hội nghị, hội thảo quốc tế; công tác lãnh sự; công tác đoàn ra, đoàn vào; công tác người Việt Nam ở nước ngoài.
18. Ủy ban Dân tộc	
Thanh tra việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao; việc thực hiện pháp luật về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực.	1. Thanh tra Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (tại Quyết định 1719/QĐ-TTg ngày 14/10/2021); Chương trình 135 (tại Quyết định số 1722/QĐ-TTg ngày 02/9/2016); Chính sách hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội vùng DTTS và miền núi (tại Quyết định số 2085/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ);

	2. Thanh tra Đề án hỗ trợ phát triển kinh tế - xã hội các DTTS rất ít người giai đoạn 2016 – 2025 (tại Quyết định số 2086/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ); Chính sách đối với người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số (theo Quyết định số 12/2018/QĐ-TTg ngày 06/3/2018).
19. Bộ Công an	
1. Thanh tra chuyên đề diện rộng một số mặt của công tác Trại tạm giam, nhà tạm giữ; công tác đầu tư xây dựng các cơ sở tạm giữ; cơ sở giáo dục bắt buộc, trường giáo dưỡng. 2. Thanh tra một số mặt công tác của học viện, trường CAND; công tác tiếp nhận, giải quyết đơn tố giác, tin báo về tội phạm và kiến nghị khởi tố; công tác nghiệp vụ cơ bản của lực lượng CSND. 3. Thanh tra việc thực hiện các quy định về CCTTHC trên một số lĩnh vực QLNN (phòng cháy, chữa cháy; quản lý hành chính về trật tự xã hội; quản lý về xuất nhập cảnh). 4. Tiếp tục thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất sản xuất của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa sang kinh doanh đất, xây dựng nhà ở (theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ) theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền gắn với việc thực hiện Nghị Quyết số 132/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội.	Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ; về bảo vệ bí mật nhà nước và an ninh mạng; về quản lý một số ngành, nghề đầu tư, kinh doanh có điều kiện về an ninh, trật tự.
20. Bộ Quốc phòng	
1. Thanh tra thực hiện nhiệm vụ quân sự, quốc phòng (công tác huấn luyện, sẵn sàng chiến đấu, quản lý vùng trời, vùng biển, biên giới, nội địa, không gian mạng, xây dựng nề nếp chính quy, rèn luyện kỷ luật; công tác giáo dục chính trị, phổ biến giáo dục pháp luật, xây dựng lực lượng, bảo đảm hậu cần, kỹ thuật, tài chính). 2. Thanh tra công tác quản lý đầu tư xây dựng; quản lý sử dụng đất, công trình quốc phòng; tài chính, ngân sách, mua sắm tài sản công; quản lý sử dụng vốn, tài sản, sắp xếp, tái cơ cấu, cổ phần hóa doanh nghiệp. 3. Thanh tra trách nhiệm của người chỉ huy trong việc chấp hành các quy định của pháp luật về thanh tra, tiếp	1. Thanh tra việc ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo hướng dẫn về quốc phòng theo thẩm quyền; công tác lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, điều hành và tổ chức thực hiện các hoạt động quốc phòng theo quy định. 2. Thanh tra việc xây dựng và tổ chức thực hiện các quy hoạch, kế hoạch, đề án, dự án về quốc phòng; việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn theo quy định của pháp luật; công tác kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm, giải quyết KNTC; thực hiện chế độ báo cáo, giao ban, sơ kết, thi đua, khen thưởng về công tác quốc phòng.

dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, thực hành tiết kiệm chống lãng phí.

4. Thanh tra các khoản nợ phải thu, phải trả của các doanh nghiệp trong toàn quân; làm rõ trách nhiệm của của tập thể cá nhân có liên quan.

5. Tiếp tục thanh tra việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất sản xuất của doanh nghiệp nhà nước, doanh nghiệp cổ phần hóa sang kinh doanh đất, xây dựng nhà ở (theo Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 23/9/2019 của Chính phủ) theo chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền gắn với việc thực hiện Nghị Quyết số 132/2020/QH14 ngày 17/11/2020 của Quốc hội

Đuuk